

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 147/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp O, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh 1995

Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Văn P thống nhất giao con chung Nguyễn Văn Khanh (nam), sinh ngày 18/5/2015 cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Ngọc Kiều (nữ), sinh ngày 19/11/2017 cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng. Bà T, ông P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung cho bà T, ông P không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Ngọc T tự nguyện chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Trần Ngọc T đã nộp theo biên lai số 0011800 ngày 28/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Bà Trần Ngọc T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Á**